

Bản án số: 253/2020/HS-PT

Ngày 21 - 5 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Thủy;

Các Thẩm phán: Ông Lê Thành Văn;
Ông Hoàng Minh Thịnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Bảo - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 697/2019/TLPT- HS ngày 06 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo Đặng Quang M; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 363/2019/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Đặng Quang M; giới tính: nam; sinh năm 1988 tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: đường Ph, Phường 3, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Hoa; Tôn giáo: Phật giáo; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: buôn bán; Con ông Đặng Minh H và bà Lợi Tuyết M; Hoàn cảnh gia đình: Bị cáo có vợ tên Thái Kim Ng và 01 con (sinh năm 2016); Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 08/9/2009, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 08 năm tù về tội “Giết người” theo Bản án số 2552/2009/HSST, chấp hành xong bản án ngày 31/8/2014; Bị bắt tạm giam ngày 17/01/2018. (có mặt)

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Bá T – Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

(Trong vụ án còn có bị cáo Trần Thanh V và 03 người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 17 giờ 45 phút ngày 17/01/2018, tại trước nhà số 163-165 đường Th, phường Ph, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận T phát hiện bắt quả tang Trần Thanh V có hành vi cất giữ, vận chuyển trái phép chất ma túy. Lực lượng công an thu giữ của V 01 túi nylon, bên ngoài quấn băng keo trong, bên trong gói nylon có chứa tinh thể không màu. Túi nylon vừa nêu treo ở móc bên trái phía trước xe máy biển số 52M2-1747 do V đang điều khiển. Theo Bản kết luận giám định số 346/KLGD-H ngày 22/01/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh (BL64), thì tinh thể không màu thu giữ được của V như đã nêu trên là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 960,70g, loại methamphetamine.

Căn cứ lời khai của V, vào lúc 18 giờ ngày 17/01/2018, Công an quận T, Thành phố Hồ Chí Minh bắt giữ khẩn cấp đối với Đặng Quang M và Võ Thành L.

Sau khi bị bắt, Trần Thanh V khai như sau: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 17/01/2018, trong lúc V đang đón con đi học về thì Đặng Quang M điện thoại cho V, rủ V đi giao ma túy, V đồng ý. Sau khi V về đến nhà, V và M gặp nhau ở tại hẻm gần nhà của V. Tại đây, M lấy 01 túi nylon (bên trong có đựng gói ma túy đá, không rõ khối lượng) treo vào móc phía trước bên trái xe máy mang biển số 52M2-1747 do V sử dụng. M bảo V chạy xe theo M qua khu vực quận T để giao ma túy cho người mua và hứa sau khi giao ma túy sẽ trả cho V 2.000.000đ tiền công. V điều khiển xe máy chạy theo xe do M điều khiển. Khi đến trước trường học Ph1, đường Th, quận T thì M bảo V đứng chờ tại đây, còn M đi đâu thì V không rõ. Khoảng 10 phút sau, M gọi điện thoại cho V, bảo V tiếp tục chạy theo xe của M và 01 chiếc ô tô màu cam (không rõ biển số) để giao ma túy cho người ngồi trong xe ô tô. Khi đến một con hẻm nhỏ gần đó, xe ô tô màu cam dừng lại, V chạy xe cặp sát xe ô tô màu cam và giao túi ma túy qua ô cửa kính xe cho người thanh niên ngồi trong xe. Lúc này, người thanh niên đòi thử ma túy để kiểm tra chất lượng. V báo lại cho M, M không đồng ý và nói nếu khách không mua thì đem ma túy về. Sau đó, V lấy lại túi ma túy, treo vào móc xe máy của mình và chạy về. Khi đến đường Th, phường Ph, quận T thì V bị cơ quan Công an kiểm tra bắt quả tang và thu giữ túi ma túy. Đây là lần đầu tiên V giúp M đi giao ma túy. V chỉ biết túi nylon có chứa ma túy đá, còn khối lượng bao nhiêu, giá mua bán thế nào thì V không biết.

Sau khi bị bắt, Đặng Quang M khai như sau: M có quen biết một đối tượng có tên thường gọi là “B” (không rõ lai lịch) ở khu vực Quận 8 và biết “B” có mua bán ma túy. “B” nói với M rằng nếu có ai cần mua ma túy thì giới thiệu hoặc lấy ma túy của “B” đem bán kiếm lời, M đồng ý. Khoảng giữa tháng 01/2018, trong một lần uống cà phê cùng Võ Thanh L tại một quán cà phê trên đường G, Quận 6, M nói cho L biết M có nguồn lấy ma túy để bán, nếu L biết ai cần mua thì giới thiệu cho M. Lúc này, L cho M số điện thoại của một đối tượng

tên T (không rõ lai lịch) để M nói chuyện. Đến chiều cùng ngày, T gọi điện cho M nói có người cần mua 1kg ma túy đá, M nói với T rằng khi nào có ma túy thì M sẽ liên lạc với T. Sau đó, M điện thoại cho “B” để trao đổi, “B” nói giá thị trường là 380.000.000đ/kg và bảo M báo giá cho khách là 400.000.000đ/kg để bán lấy lời. M điện thoại báo giá cho T biết là giá 400.000.000đ/kg. T đồng ý và yêu cầu M lấy của người mua 410.000.000đ/kg để chia cho T 10.000.000đ, M đồng ý. Đến trưa ngày 17/1/2018, “B” giao cho M 01 gói ma túy đá ở khu vực cầu C, Quận 8, đôi bên thỏa thuận khi nào bán được thì M mới giao tiền cho “B”. M đem ma túy về nhà cất giữ để chuẩn bị đi giao cho người mua theo như đã thỏa thuận với T. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, M điện thoại rủ V cùng đi giao ma túy và hứa sẽ cho V 2.000.000đ tiền công, V đồng ý. Sau đó, M và V gặp nhau tại một con hẻm gần nhà của V, M treo gói ma túy vào móc xe phía trước bên trái xe máy của V, rồi cả hai chạy xe đến khu vực quận T để giao cho người mua. Khi đến trường học Ph1, đường Th, quận T, M bảo V đứng đợi tại đây, còn M chạy đến quán cà phê ở góc đường Th - Ng để uống nước và liên hệ với khách mua ma túy. Tại đây, M gặp người mua ma túy là một người thanh niên (không rõ lai lịch) đi xe ô tô màu cam. Đôi bên thỏa thuận sẽ giao ma túy ở ngã tư trong hẻm gần đường Th. Sau đó, M điện thoại cho V, bảo V đến điểm giao ma túy. Khi đến điểm hẹn, chiếc xe ô tô màu cam dừng lại, M dừng xe sau xe ô tô khoảng 3m, V chạy đến đưa gói ma túy qua ô cửa kính xe cho người thanh niên ngồi trong xe hơi. Người thanh niên này đòi thử, kiểm tra chất lượng ma túy rồi mới mua. V báo lại cho M biết, M không đồng ý và nói với V rằng nếu khách không mua thì mang ma túy về. Do vậy, V lấy lại gói ma túy và mang về. Trên đường về thì V bị lực lượng Công an bắt giữ. M thì đi đường khác về nhà. Trên đường về, M gặp L nên cả hai cùng đi chung. Khi M và L đến ngã tư H - L, phường H, quận T thì bị lực lượng Công an mời về trụ sở làm việc. Đây là lần đầu tiên M đi bán ma túy nhưng chưa bán được thì đã bị bắt.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 363/2019/HSST ngày 30 tháng 9 năm 2019, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 4 Điều 32 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Xử phạt Đặng Quang M tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về tội danh và hình phạt đối với Trần Thanh V; về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo vụ án theo luật định.

Ngày 07/10/2019, bị cáo Đặng Quang M có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đặng Quang M vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Đặng

Quang M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội nên cần phải xử phạt nghiêm. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và xử phạt bị cáo mức hình phạt tử hình là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn, hiện đang có con nhỏ phải chăm sóc, từ đó giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, thể hiện sự nhân đạo của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định:

Vào ngày 17/01/2018, sau khi nhận ma túy từ đối tượng B (không rõ lai lịch) để bán kiếm lời, M nói chuyện với Võ Thanh L thì được L giới thiệu bán cho người tên T (không rõ lai lịch). Sau khi thỏa thuận với T, M lấy ma túy của B tại khu vực cầu C, Quận 8 mang về nhà cất giữ để giao cho người mua theo yêu cầu của T. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, M rủ Trần Thanh V đi bán ma túy cùng, trả công cho V 2.000.000 đồng thì được V đồng ý. Sau đó, M treo ma túy lên xe của V, cả hai cùng chạy xe đến khu vực quận T để giao ma túy cho người mua. Khi đến trường học Ph1, đường Th, quận T thì M bảo V đứng chờ tại đây; M đi vào quán nước ở góc đường để liên hệ với người mua ma túy. Sau khi liên hệ với M, người mua ma túy đi xe ô tô màu cam đến chỗ hẹn để gặp V nhận ma túy. Do người mua đòi kiểm tra ma túy, M không đồng ý nên không tiếp tục bán mà nói V mang ma túy về nhà. Trên đường mang ma túy về nhà, V bị lực lượng Công an bắt quả tang cùng với tang vật.

Tại Kết luận giám định số 346/KLGD-H ngày 22/01/2018, Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận số ma túy thu giữ được của Trần Thanh V có khối lượng 960.70g, loại Methamphetamine.

Với hành vi như đã nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Đặng Quang M và Trần Thanh V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đặng Quang M, Hội đồng xét xử xét thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy, là mầm mống gây nên các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét bị cáo có con nhỏ, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 cho bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo thực hiện mua bán ma túy với khối lượng lớn; trong vụ án, bị cáo là người trực tiếp giao dịch với người bán, người mua để kiếm lời; là người rủ rê, lôi kéo V tham gia vào việc phạm tội. Mặc dù bị cáo thành khẩn khai báo, tuy nhiên bản thân bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xét xử về tội “Giết người” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội có tính chất nghiêm trọng khác. Đánh giá tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức hình phạt cao nhất là tương xứng, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ đặc biệt nào mới, đồng thời mức hình phạt cấp sơ thẩm đã tuyên là phù hợp nên Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo; cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[3] Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Đặng Quang M phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Quang M. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 363/2019/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Tuyên bố bị cáo Đặng Quang M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt Đặng Quang M Tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo Đặng Quang M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo Đặng Quang M được quyền làm đơn gửi Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam để xin ân giảm án tử hình.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao (Vụ 1);
- VKSND cấp cao tại TP. HCM;
- TAND TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- Công an TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Cục THADS TP. HCM;
- Trại tạm giam Công an TP. HCM; (2);
- Lưu VP (3), HS (2).15b.HDT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thu Thủy